

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/8/2025 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Ngọc H** – Sinh năm: 1988;

Bị đơn: Ông **Vay Say S** – Sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: H Ấp G, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Từ ngày 01/7/2025, địa chỉ là H xã N, Thành phố Hồ Chí Minh*).

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 86 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc H – Sinh năm: 1988;

Bị đơn: Ông Vay Say S – Sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: H Ấp G, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. (*Từ ngày 01/7/2025, địa chỉ là H xã N, Thành phố Hồ Chí Minh*).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc H và ông V Say Sinh thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 76, quyển số: 01/2006 đăng ký ngày 22/5/2006 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về quan hệ con chung: Có 02 (hai) con chung là: ông Vay Dân B, sinh ngày 18/11/2006 (đã trưởng thành) và trẻ Vay Dân Tâm, sinh ngày 23/02/2009 (chưa thành niên).

+ Sau khi ly hôn, giao trẻ Vay Dân T, sinh ngày 23/02/2009 cho bà Huỳnh Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận việc bà Huỳnh Thị Ngọc H không yêu cầu ông V Say Sinh cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên còn lại có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Cả hai đương sự xác định không có.

- Về nợ chung: Các đương sự xác định không có.

- Về án phí Tòa án: Án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000 đồng do bà H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E số 0009007 ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- VKSND Khu vực 6 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cũ);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Lê Thị Thùy Linh

